

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TAM KỲ  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2021/HS-ST  
Ngày 16-8-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Khôi

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thông

2. Ông Phạm Bá Sang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:**  
Ông Huỳnh Chí Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2021/TLHS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 02-7-2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/HSST-QĐ ngày 16-7-2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Cao Th**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Th, xã Tam Ph, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Hồ Thị B; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19-4-2021.

**2. Phạm Ngọc Quang Tr**, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Th, xã Tam Ph, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Qu (chết) và bà Ung Thị Qu; vợ Nguyễn Thị Minh Ng, sinh năm 1995; có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Lương Văn H, sinh năm 1981; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Th, xã Tam Ph, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Trần Văn B, sinh năm 1992, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Trú tại: Thôn Phú Th, xã Tam Ph, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N.  
2. Lương Thị Mỹ Y, sinh năm 1989, có mặt  
Trú tại: Thôn Phú Th, xã Tam Ph, thành phố Tam K, Quảng N.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 26 tháng 9 năm 2020, Nguyễn Cao Th, Phạm Ngọc Quang Tr cùng với Trần Văn B, Lương Văn H tổ chức ăn nhậu tại nhà của Trần Văn B. Trong lúc ngồi ăn nhậu, nói chuyện thì giữa Th và H xảy ra mâu thuẫn về việc góp tiền thuê loa kéo hát karaoke, Th bực tức cầm ghế nhựa đập xuống sân nhà B làm ghế nhựa vỡ ra, Th và H cãi vã, thách thức nhau. B và Tr can ngăn, H bỏ về nhà, còn Th, B và Tr tiếp tục cùng ngồi ăn nhậu tại sân nhà B. Một lúc sau, H mang một cây dao, loại dao phay dùng để băm, xắt thịt, dài khoảng 35cm, cán dao bằng gỗ tròn nắm vừa lòng bàn tay, dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 25cm, vị trí rộng nhất của lưỡi dao khoảng 3,5cm, mũi dao nhọn quay lại nhà B tìm đánh Th. B nhìn thấy H mang dao đến nên bảo Th “chạy đi Th, ông H cầm dao xuống kia”, Th sợ bị H đánh nên bỏ chạy ra khu vực chuồng bò sau nhà B để trốn. Lúc này, Tr và B can ngăn thì H dùng dao đâm Tr nhưng Tr tránh được chỉ bị xước da nhẹ ở vùng hông bên phải, sợ H đâm mình nên Tr bỏ chạy ra phía trước đường rồi chạy về nhà. H cũng cầm dao đi về, khi đến trước cổng nhà Tr, H dùng dao chặt tàu dừa của nhà Tr. Thấy vậy, Tr bực tức và đi vào trong nhà lấy tuýp sắt và dao tự chế để đánh H. Đồng thời lúc này, Th ở phía sau nhà B, nhìn thấy cây chia sắt dùng để xới rom (cây mõ gậy), có phần cán tre dài 1m57, phần đầu chia hai bằng kim loại dài 0,30m nên cầm đi ra phía trước nhà B, với mục đích để đánh lại H nhưng H đã bỏ về.

Th cầm chia sắt dùng để xới rom đi lên hướng nhà H, khi đến phía trước cổng nhà Tr, thì Tr ở trong nhà cũng đang đi ra đến hiên nhà cầm theo một ống tuýp sắt bằng kim loại dạng hộp vuông, có cạnh dài 2cm; chiều dài ống tuýp 80cm và một cây dao tự chế bằng kim loại, chiều dài của dao 65cm; có cán cầm màu đen, kích thước bề ngang dao 3,5cm, mũi dao nhọn với mục đích để đánh H. Nhìn thấy Th, Tr nói với Th “lên nhà chơi luôn”, Th nói lại “lên nhà chơi chứ sợ chi”. Th cầm cây chia sắt dùng để xới rom đi trước, Tr cầm cây tuýp sắt và dao tự chế đi sau, cả hai đi bộ đến đường bê tông vào nhà H cách sân nhà H khoảng 20m (khu vực lán trại tạm của nhà H), Th và Tr đứng la lối, dọa sẽ đánh H. Lúc này, H ở trong nhà nghe được nên cầm theo cây dao phay (cây dao mà lúc nãy H mang xuống nhà B tìm đánh Th) chạy ra với mục đích để đánh Th và Tr. Thấy H cầm dao chạy ra xông vào mình nên Th cầm chia sắt dùng để xới rom đâm phần mũi vào người H trúng vào phần bụng bên phải của H, H cũng trườn tới dùng dao phay đang cầm trên tay đâm trúng vào ngực trái Th một cái. Lúc này, Tr thấy vậy cũng cầm cây tuýp sắt và dao cũng xông đến đánh vào người H 2 đến 3 cái rồi Tr bị trượt ngã xuống đất. Em gái H (Lương Thị Mỹ Yến) ở trong nhà chạy ra và B chạy đến can ngăn đưa Th đi cấp cứu điều trị. H bị thương được em gái đưa vào nhà nằm, sau đó người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam cấp cứu, điều trị.

Theo kết luận giám định tại bản giám định thương tích số 368/GĐTT.20 ngày 13-10-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam thì Nguyễn Cao Th bị thương tích: vùng ngực trái, tương ứng cung xương sườn II, III có vết rách da, cơ và vết mổ đã lành sẹo dài 5,5cm, rộng 0,1cm. Vết thương vùng ngực trái gây tràn khí, tràn máu màng phổi trái lượng vừa, dập rách phổi trái, tràn khí dưới da ngực trái đã được phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi trái tạm ổn.

Tỉ lệ thương tích là 10%.

Theo kết luận giám định tại bản giám định thương tích số 369/GĐTT.20 ngày 13-10-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam thì thương tích chi tiết của Lương Văn H, cụ thể như sau:

Vùng má bên trái có vết xát da đã lành sẹo dài 5cm, rộng 0,3cm;

Mặt sau ngoài vai và đoạn 1/3 trên cánh tay trái có vết xát da đã lành sẹo dài 12cm, rộng 0,3cm;

Mặt sau ngoài đoạn 1/3 giữa cẳng tay trái có vết rách da nông, xát da đã lành sẹo dài 6cm, rộng 0,2cm;

Vùng thượng vị có vết xát da không liên tục đã lành sẹo dài 9cm, rộng Tr bình 4cm;

Vùng bụng phải, cách trên rốn 2cm, cách đường giữa về bên phải 10cm có vết rách da nông đã lành sẹo dài 1,4cm, rộng 0,2cm;

Vùng bụng, cách dưới rốn 5,5cm, cách đường giữa về bên trái 2cm có vết rách thủng da và cơ đã lành còn đóng vảy dài 1cm, rộng 0,3cm. Vết thương thấu bụng gây thủng mạc treo 03 lỗ đã được phẫu thuật khâu cầm máu các lỗ mạc treo và rửa sạch ổ bụng tạm ổn.

Tỉ lệ thương tích là 26%.

Theo Công văn số 192/GĐPY, ngày 13-11-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam về việc tách tỷ lệ thương tích và xác định vật gây thương tích trên người Lương Văn H xác định:

- Vùng má bên trái có vết xát da đã lành sẹo dài 5cm, rộng 0,3cm. Tỉ lệ thương tích là 01%.

- Mặt sau ngoài vai và đoạn 1/3 trên cánh tay trái có vết xát da đã lành sẹo dài 12cm, rộng 0,3cm. Tỉ lệ thương tích là 01%.

- Mặt sau ngoài đoạn 1/3 giữa cẳng tay trái có vết rách da nông, xát da đã lành sẹo dài 6cm, rộng 0,2cm. Tỉ lệ thương tích là 02%.

- Vùng thượng vị có vết xát da không liên tục đã lành sẹo dài 9cm, rộng Tr bình 4cm. Tỉ lệ thương tích là 01%.

- Vùng bụng phải, cách trên rốn 2cm, cách đường giữa về bên phải 10cm có vết rách da nông đã lành sẹo dài 1,4cm, rộng 0,2cm. Tỉ lệ thương tích là 01%.

- Vùng bụng, cách dưới rốn 5,5cm, cách đường giữa về bên trái 2cm có vết rách thủng da và cơ đã lành còn đóng vảy dài 1cm, rộng 0,3cm. Vết thương thấu bụng gây thủng mạc treo 03 lỗ đã được phẫu thuật khâu cầm máu các lỗ mạc treo và rửa sạch ổ bụng tạm ổn.

Tỉ lệ thương tích là 21%.

Theo Công văn số 217/GDPY, ngày 21-12-2020 của Tr tâm pháp y tỉnh Quảng Nam về việc xác định vùng nguy hiểm và khả năng gây chết người của thương tích trên người Nguyễn Cao Th và Lương Văn H:

- Đối với thương tích trên người Lương Văn H trong đó xác định:

Vùng bụng là vùng nguy hiểm vì bên trong có các tạng: dạ dày, ruột, gan, lách, các động mạch – tĩnh mạch lớn, phúc mạc và các mạc nối... Nếu tổn thương các bộ phận như đã nêu thì khả năng tử vong có thể xảy ra khi không được xử trí kịp thời.

Trong trường hợp này: vết thương vùng bụng của Lương Văn H cách dưới rốn 5,5cm, cách đường giữa về bên trái 2cm thấu bụng gây thủng mạc treo 3 lỗ nếu không được xử trí và điều trị sớm không gây nguy hiểm đến tính mạng.

- Đối với thương tích trên người Nguyễn Cao Th trong đó xác định:

Vùng ngực là vùng nguy hiểm vì trên lồng ngực có phổi, tim và các mạch máu lớn... nếu tổn thương các bộ phận như đã nêu thì khả năng tử vong là rất cao.

Trong trường hợp này vết thương vùng ngực trái của Nguyễn Cao Th gây tràn khí, tràn máu màng phổi trái lượng vừa, dập rách phổi trái, tràn khí dưới da ngực trái đã được phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi trái tạm ổn nên không nguy hiểm đến tính mạng.

Với các tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 59/CT-VKSTK-HS ngày 21-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Cao Th và Phạm Ngọc Quang Tr về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung hình phạt "*Dùng hung khí nguy hiểm*" quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Cao Th và Phạm Ngọc Quang Tr phạm tội "*Cố ý gây thương tích*", áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự; đối với bị cáo Tr áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo:

Nguyễn Cao Th mức án từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Phạm Ngọc Quang Tr mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng.

Đồng thời xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến gì về kết luận giám định thương tích của bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[21.] Tại phiên tòa và quá trình tố tụng, các bị cáo Nguyễn Cao Th và Phạm Ngọc Quang Tr khai nhận: Trong lúc ăn nhậu tại nhà của Trần Văn B, bị cáo Nguyễn Cao Th và bị hại Lương Văn H đã xảy ra mâu thuẫn về việc góp tiền thuê loa kéo kéo hát karaoke nên khoảng 22 giờ 00 phút tại nhà của Lương Văn H bị cáo Nguyễn Cao Th đã dùng 01 chìa sắt dùng để xới rơm đâm một nhát vào vùng bụng của Lương Văn H, bị cáo Phạm Ngọc Quang Tr dùng 01 ống tuýp sắt bằng kim loại và 01 cây dao tự chế đánh 02 đến 03 cái vào vùng tay, mặt và vai của Lương Văn H. Hành vi của bị cáo Nguyễn Cao Th và Phạm Ngọc Quang Tr đã gây thương tích cho anh Lương Văn H với tỷ lệ thương tích 26%.

[2.2] Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Lương Văn H với tỷ lệ thương tích 26% của các bị cáo Nguyễn Cao Th và Phạm Ngọc Quang Tr đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 với tình tiết định khung "Dùng hung khí nguy hiểm" quy định Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 *(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Khẳng định Cáo trạng số 59/CT-VKSTK-HS ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố đối với các bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.3] Xét thấy các bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác sẽ bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, sự việc xuất phát từ việc mâu thuẫn trong việc góp tiền thuê loa kéo kéo hát karaoke nếu các bị cáo bình tĩnh, lựa chọn cách xử sự thì đã không đứng trước phiên tòa hôm nay. Do nóng nảy, không kìm chế được bản thân mà các bị cáo đã phạm tội. Trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến các bị cáo thực hiện hành vi là mâu thuẫn bộc phát, không có sự chuẩn bị hay ý thức từ trước. Khi tấn công, các bị cáo không có ý tước đoạt tính mạng của bị hại, không nhằm vào vùng nào trên cơ thể bị hại. Và khi tấn công thì thực hiện hành vi đâm 1 nhát và dùng, không tiếp tục tấn công mặc dù không có ai can ngăn, hậu quả chết người không xảy ra. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, làm tổn hại đến sức khỏe, tinh thần của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt mức án tù tương xứng để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.4]. Xét vai trò, mức độ tham gia, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Các bị cáo không có sự bần bạc, phân công trao

đổi về cách thức thực hiện, không có sự cấu kết với nhau, do đó không có yếu tố “phạm tội có tổ chức” trong vụ án mà chỉ là đồng phạm giản đơn.

Trong vụ án này, vai trò của bị cáo Th lớn hơn, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ bị cáo Th với bị hại H; hơn nữa thương tích của bị cáo Th trực tiếp gây ra cho bị hại H là lớn hơn thương tích của bị cáo Tr gây ra; (vết thương vùng bụng bị hại do bị cáo Th trực tiếp dùng chia sắt gây ra là 21%); hung khí và mức độ nguy hiểm trong thực hiện hành vi của bị cáo Th cao hơn bị cáo Tr. Do đó, bị cáo Th phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Tr nhằm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo Tr tự nguyện bồi thường thiệt hại, hỗ trợ theo yêu cầu bị hại; bị hại Lương Văn H cũng có một phần lỗi, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Th có ba ruột và ông nội tham gia cách mạng; Bị cáo Tr có ông nội được tặng thưởng Huân chương trong kháng chiến (có xác nhận của chính quyền địa phương); bị cáo Tr có con còn nhỏ; các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo trong quá trình lượng hình.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên xét thấy đủ điều kiện áp dụng Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; Trong vụ án này, bị cáo Tr có vai trò thứ yếu, thương tích bị cáo Tr trực tiếp gây ra không lớn cho bị hại, đồng thời bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù, cho hưởng án treo, giao về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ nghiêm.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lương Văn H không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Bị cáo Tr đã tự nguyện bồi thường, hỗ trợ cho bị hại H số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng. Bị hại H đã nhận số tiền này và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét để giải quyết.

[2.6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ: 01 cây chia sắt dùng để xới rom, phần cán tre dài 1m57, phần đầu chia hai bằng kim loại dài 0,30m; 01 con dao tự chế bằng kim loại, mũi dao nhọn, kích thước bề ngang dao 3,5cm, chiều dài của dao 65cm, có cán cầm màu đen, lưỡi dao cong vẹo; 01 ống tuýp bằng kim loại dạng hộp vuông, có cạnh dài 2cm, chiều dài ống tuýp 80cm. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[2.7] Các vấn đề liên quan khác:

Đối với Lương Văn H, dùng dao đâm vào ngực Nguyễn Cao Th gây thương tích là 10% và đâm làm xước da nhẹ ở vùng hông bên phải Phạm Ngọc Quang Tr. Tuy nhiên, Th và Tr có đơn không yêu cầu khởi tố đối với Lương Văn H nên hành vi của H không cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Hành vi của Lương Văn H đã vi phạm vào điểm e, khoản 3, Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ. Ngày 25-5-2021, Công an thành phố đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Lương Văn H về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác” là phù hợp.

[2.8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Cao Th và Phạm Ngọc Quang Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với cả hai bị cáo; Đối với bị cáo Tr áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Cao Th và Phạm Ngọc Quang Tr phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao Th 18 (mười tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 19-4-2021).

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Quang Tr 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16-8-2021).

Giao bị cáo Phạm Ngọc Quang Tr cho Ủy ban nhân dân xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

2. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Tịch thu tiêu hủy: 01 cây chĩa sắt dùng để xới rom, phần cán tre dài 1m57, phần đầu chia hai bằng kim loại dài 0,30m; 01 con dao tự chế bằng kim loại, mũi dao nhọn, kích thước bề ngang dao 3,5cm, chiều dài của dao 65cm, có cán cầm màu đen, lưỡi dao cong vẹo; 01 ống tuýp bằng kim loại dạng hộp vuông, có cạnh dài 2cm, chiều dài ống tuýp 80cm.

(Hiện, tang vật trên đang được Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ tạm giữ theo biên bản giao nhận lập ngày 23 tháng 6 năm 2021).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Cao Th và Phạm Ngọc Quang Tr, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP. Tam Kỳ;
- VKDND tỉnh Quảng Nam;
- Công an TP. Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP. Tam Kỳ;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Văn Khôi**



